

Lai Châu, ngày 01 tháng 3 năm 2013

## THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Nguyễn Chương - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Tổ trưởng Tổ công tác liên ngành tại buổi làm việc ngày 27/02/2013 về việc sơ kết thực hiện Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 09/01/2012 và Thông báo số 40-TB/VPTU ngày 20/9/2012 về công tác quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh

Ngày 27 tháng 02 năm 2013, đồng chí Nguyễn Chương - Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ trưởng Tổ công tác liên ngành tỉnh đã có buổi làm việc với lãnh đạo các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã về việc sơ kết thực hiện Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 09/01/2012 và Thông báo số 40-TB/VPTU ngày 20/9/2012 về công tác quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Hội nghị đã nghe Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo sơ kết thực hiện Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 09/01/2012 và Thông báo số 40-TB/VPTU ngày 20/9/2012 về công tác quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Hội nghị đã phân tích, đánh giá những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế cần khắc phục qua đó đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho năm 2013.

Sau khi nghe ý kiến tham gia phát biểu của các thành viên dự họp đồng chí Nguyễn Chương - Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ trưởng Tổ công tác liên ngành tỉnh có ý kiến kết luận như sau:

### 1. Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản:

- Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Khoáng sản năm 2010 có hiệu lực từ ngày 01/7/2011 (không gia hạn, không cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản kim loại; thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy phép khai thác đối với các điểm mỏ vi phạm Luật Đầu tư, Luật Khoáng sản).

- Đối với một số nội dung cụ thể như khai thác vàng sa khoáng, vàng gốc, các điểm mỏ kim loại có diễn biến phức tạp, UBND tỉnh đã ban hành 11 văn bản chỉ đạo các sở, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tổ chức thực hiện. Giải tỏa dứt điểm tình trạng khai thác trái phép vàng sa khoáng, vàng gốc khu vực Phiêng Chạng; khai thác, vận chuyển đất hiếm Đông Pao, Nậm Xe.

### 2. Kết quả đạt được khi triển khai thực hiện Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 09/01/2012 và Thông báo số 40-TB/VPTU ngày 20/9/2012:

- Làm chuyển biến nhận thức, đánh giá của cán bộ quản lý của các cấp, các ngành đối với công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; những ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội, hạ tầng giao thông thủy lợi, tình hình an ninh trật

tự, các vấn đề xã hội, đất đai, môi trường... do tác động của hoạt động khoáng sản gây ra mà công tác quản lý chưa lường hết trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- Góp phần chấn chỉnh một bước trật tự trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, làm rõ hơn trách nhiệm, phân cấp quản lý của các cấp, các ngành; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoáng sản trong việc thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước; công tác kiểm tra được thường xuyên liên tục; đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản được quan tâm chỉ đạo.

- Tình trạng khai thác trái phép vàng sa khoáng, vàng gốc và một số kim loại khác cơ bản được ngăn chặn kịp thời; đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người và tài sản trong quá trình tổ chức giải tỏa khai thác khoáng sản trái phép.

3. Đạt được những kết quả trước hết là sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tập trung quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự tập trung cố gắng, tích cực của chính quyền huyện, xã; vào cuộc quyết liệt của các sở, ngành chức năng tỉnh; giám sát của các tổ chức đoàn thể, ý kiến của quần chúng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và sự đóng góp tích cực của các cơ quan ngôn luận báo, đài Trung ương và địa phương.

#### 4. Tồn tại, hạn chế:

- Sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương chưa chặt chẽ; công tác nắm tình hình, tham mưu của các cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương chưa tốt.

- Nguy cơ tái phát tình trạng khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn tiềm ẩn phức tạp khó lường nhất là vàng sa khoáng tại các sông, suối nhỏ; vàng gốc tại các khu vực: Phiêng Chạng huyện Sìn Hồ, Chinh Sáng và Khun Há huyện Tam Đường, Pắc Ta huyện Tân Uyên, Nậm Kha Á và Kan Hồ huyện Mường Tè; đất hiếm khu vực Đông Pao huyện Tam Đường và Nậm Xe huyện Phong Thổ; tình trạng mua bán, vận chuyển quặng kim loại trái phép.

- Các doanh nghiệp được cấp phép khai thác khoáng sản chưa tích cực phối hợp để làm đầy đủ các yêu cầu trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định.

#### 5. Nhiệm vụ, giải pháp:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về khoáng sản:

Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành: Thông tin và Truyền thông, Tư pháp, Hội Nông dân tỉnh, Báo Lai Châu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về khoáng sản tới người dân và doanh nghiệp; cấp ủy chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động nhân dân không tham gia khai thác khoáng sản trái phép.

- Về ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản:

Căn cứ Chương trình công tác năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ động phối hợp với các Sở, ngành chức năng, Ủy ban

nhân dân các huyện thị tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010; nếu xét cần thiết Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung nội dung chương trình công tác.

- Các khu vực còn tiềm ẩn nguy cơ tái phát tình trạng khai thác khoáng sản trái phép cao như: vàng sa khoáng tại các sông, suối nhỏ; vàng gốc tại các khu vực: Phiêng Chạng huyện Sìn Hồ, Chinh Sáng và Khun Há huyện Tam Đường, Pắc Ta huyện Tân Uyên, Nậm Kha Á và Kan Hồ huyện Mường Tè; đất hiếm tại khu vực Đông Pao huyện Tam Đường và Nậm Xe huyện Phong Thổ. Giao Ủy ban nhân dân các huyện tiếp tục kiểm tra thường xuyên, kịp thời ngăn chặn, giải tỏa tình trạng khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép; Tổ công tác liên ngành của tỉnh sẽ kiểm tra tình hình thực tế tại các khu vực.

- Các điểm mỏ (05 điểm) đang hoạt động khai thác và các điểm mỏ (10 điểm) địa phương đang đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định các điểm mỏ nhỏ lẻ, phân tán giao cho địa phương quản lý và cấp phép khai thác theo quy định của pháp luật: Thực hiện theo Thông báo số 82/TB-UBND ngày 26/12/2012 của UBND tỉnh và Công văn số 402/ BTNMT-ĐCKS ngày 01/02/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản tại tỉnh Lai Châu.

(Sao gửi Thông báo số 82/TB-UBND ngày 26/12/2012 và Công văn số 402/ BTNMT-ĐCKS kèm theo)

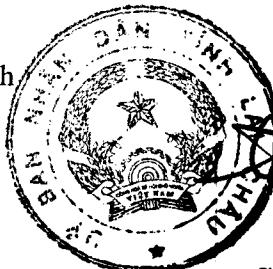
- Bình xét thi đua khen thưởng: Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, hoàn thiện Tờ trình khen thưởng báo cáo UBND tỉnh, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là ý kiến kết luận của đồng chí Nguyễn Chương - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Tổ trưởng Tổ công tác liên ngành tại buổi làm việc ngày 27/02/2013 về việc sơ kết thực hiện Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 09/01/2012 và Thông báo số 40-TB/VPTU ngày 20/9/2012 về công tác quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Thừa lệnh Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thông báo để các Sở, ban, ngành liên quan biết để phối hợp triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hội Nông dân tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Văn phòng UBND tỉnh: Lãnh đạo và chuyên viên các khối;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TN.

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



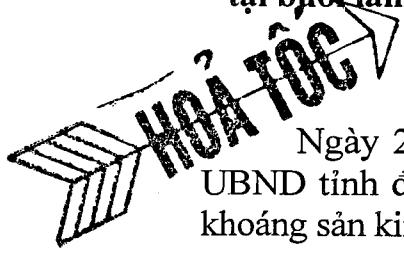
Nguyễn Ngọc Vinh

Số: 82 /TB-UBND

Lai Châu, ngày 26 tháng 12 năm 2012

### THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Nguyễn Chương - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh  
tại buổi làm việc với các doanh nghiệp hoạt động khai thác khoáng sản kim  
loại trên địa bàn tỉnh



Ngày 25 tháng 12 năm 2012, đồng chí Nguyễn Chương - Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức buổi làm việc với các doanh nghiệp hoạt động khai thác khoáng sản kim loại trên địa bàn tỉnh; thành phần làm việc gồm có:

Về phía tỉnh: Đồng chí Nguyễn Chương - Phó Chủ tịch UBND tỉnh và đại diện lãnh đạo các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Tài chính, Cục thuế tỉnh.

Về phía các doanh nghiệp: Giám đốc các doanh nghiệp theo Giấy mời số 133/GM-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh (có mặt 13 doanh nghiệp/15 doanh nghiệp được mời).

Hội nghị đã nghe Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả làm việc của địa phương với Bộ Tài nguyên và Môi trường (Thông báo số 197/TB-BTNMT ngày 10/9/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường) và kết quả làm việc ngày 18/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh với Tổng cục Địa chất – Khoáng sản về những yêu cầu đối với các doanh nghiệp đang tham gia hoạt động khoáng sản kim loại trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Đồng thời Hội nghị đã thảo luận và tập trung bàn, tổ chức triển khai các yêu cầu của Luật Khoáng sản năm 2010 đối với các điểm mỏ (05 điểm) đang hoạt động khai thác và các điểm mỏ (10 điểm) địa phương đang đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định các điểm mỏ nhỏ lẻ, phân tán giao cho địa phương quản lý và cấp phép khai thác theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe ý kiến tham gia phát biểu của các thành viên dự họp đồng chí Nguyễn Chương kết luận như sau:

1. Đối với 05 điểm mỏ (1 điểm mỏ đồng Dần Thàng, xã Nậm Cha, Sìn Hồ; 2 điểm mỏ đồng Nậm Ngã, xã Căn Co, Sìn Hồ; 3 điểm mỏ đồng Hồng Thu, xã Hồng Thu, Sìn Hồ; 4 điểm mỏ chì - kẽm Tây Bản Lang, xã Bản Lang, Phong Thổ; 5 điểm mỏ chì - kẽm Ngải Thầu Cao, xã Khun Há, Tam Đường) giấy phép khai thác còn hiệu lực và các doanh nghiệp đang hoạt động khai thác, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

- Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường: Hướng dẫn các doanh nghiệp lập báo cáo theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đối với 05 doanh nghiệp (Doanh nghiệp tư nhân Hoàng Nam, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tây Bắc, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tân Đạt, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Chiến Thắng, Công ty Cổ phần khoáng sản Việt Thái Sơn) thực hiện lập báo cáo theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 25/01/2013 để Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/01/2013. Trường hợp đến hết ngày 25/01/2013 các doanh nghiệp không nộp báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ngành liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư dự án.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi Giấy phép khai thác.

+ Sở Tài chính phối hợp với Cục thuế tỉnh và các ngành liên quan xác định nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp phải nộp theo quy định đối với điểm mỏ mà doanh nghiệp đã được khai thác.

+ Các doanh nghiệp phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ và quyết toán việc chấp hành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Việc thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư dự án, Giấy phép khai thác, phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ và xác định nghĩa vụ tài chính xong trước ngày 31/3/2013.

2. Đối với 10 điểm mỏ đang đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định các điểm mỏ nhỏ lẻ, phân tán giao cho địa phương quản lý và cấp phép khai thác theo quy định của pháp luật:

- 02 điểm mỏ: điểm mỏ Đồng Nậm Pưng, xã Căn Co, huyện Sìn Hồ; điểm mỏ chì - kẽm Si Phay, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ theo trao đổi của Tổng cục Địa chất – Khoáng sản đã đủ tiêu chí là điểm mỏ phân tán, nhỏ lẻ để trình Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao cho tỉnh quản lý, cấp phép. Yêu cầu doanh nghiệp tiếp tục phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn tất thủ tục theo quy định.

- 01 điểm mỏ vàng gốc Can Hồ, xã Can Hồ, huyện Mường Tè:

Điểm mỏ vàng gốc này nằm trong vùng ngập của Dự án nhà máy thủy điện Lai Châu, đã được Chính phủ bàn giao cho Tỉnh quản lý, cấp phép khai thác tại Công văn số 7402/VPCP-KTN ngày 15/10/2010 của Văn phòng Chính phủ, khoáng sản thuộc khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Điều 65 của Luật Khoáng sản. Sau khi có văn bản bàn giao của Bộ Tài nguyên và Môi trường, doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư và cấp phép khai thác theo quy định.

- 07 điểm mỏ: 1 điểm mỏ Vàng gốc: Pắc Ta, xã Pắc Ta, Tân Uyên; 2 điểm mỏ vàng gốc Nậm Cuối xã Nậm Cuối, Sìn Hồ; 3 điểm mỏ vàng gốc Nậm Sẻ, xã Vàng San, Mường Tè; 4 điểm mỏ đồng Lao Chải xã Khun Há, Tam Đường; 5

điểm mỏ chì - kẽm Khun Há, xã Khun Há, Tam Đuờng; 6 điểm mỏ Sắt (chì) Khun Há, xã Khun Há, Tam Đuờng; 7 điểm mỏ chì - kẽm Nậm Sa, xã Huổi Luông, Sìn Hồ.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

+ Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các doanh nghiệp lập báo cáo theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Đối với các doanh nghiệp thực hiện lập báo cáo theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 25/01/2013 để Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/01/2013. Trường hợp đến hết ngày 25/01/2013 các doanh nghiệp không nộp báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

\* Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, và các Sở, ngành liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư dự án.

\* Các doanh nghiệp phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ theo quy định.

Việc thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư dự án, phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ xong trước ngày 31/3/2013.

3. Căn cứ kết luận tại Thông báo này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc thực hiện, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật đối với những yêu cầu trên.

Trên đây là ý kiến kết luận của đồng chí Nguyễn Chương - Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với các doanh nghiệp hoạt động khai thác khoáng sản kim loại trên địa bàn tỉnh, Thừa lệnh Chủ tịch Văn phòng UBND tỉnh thông báo để các Sở, ban, ngành có liên quan và các doanh nghiệp biết để phối hợp triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, KHĐT, Tài chính, Công thương;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND các huyện;
- Các doanh nghiệp theo Giấy mời số 133/GM-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TN.



Đặng Trần Thắng

07/3/2015  
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
Số: 402 /BTNMT-ĐCKS

V/v quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản  
tại tỉnh Lai Châu

VĂN PHÒNG UBND TỈNH LAI CHÂU

CÔNG VĂN Số: ... 410.....

ĐỀ NÚT Ngày: 19/04/2013

CHUYÊN An Chuyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 2 năm 2013

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có Công văn số 1037/UBND-KT4 ngày 24 tháng 8 năm 2012 về việc đề nghị cho ý kiến về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Về việc này, sau khi xem xét Báo cáo kết quả kiểm tra 10 điểm khoáng sản kim loại tại tỉnh Lai Châu của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản; căn cứ quy định của Luật khoáng sản, Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Đối với 02 khu có kết quả điều tra đánh giá được phê duyệt (quặng đồng Nậm Pứng và quặng chì - kẽm Si Phay), đồng ý bổ sung vào danh mục khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ để Tỉnh để quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định của Luật khoáng sản.

2. Đối với khu vực vàng gốc Kan Hồ, thuộc vùng ngập nước Thủy điện Lai Châu, đề nghị Tỉnh đẩy nhanh tiến độ thẩm định hồ sơ cấp phép theo quy định tại Điều 65 Luật khoáng sản để đảm bảo tiến độ tích nước của dự án vào năm 2014.

3. Đối với 02 khu vực vàng gốc Nậm Cuối, Nậm Sê đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bàn giao cho Tỉnh quản lý, cấp phép khai thác, có hồ sơ tiếp nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2011 và 04 khu vực đã được tỉnh Lai Châu cấp phép khai thác (2007-2008) theo thẩm quyền (đồng Lao Chải, chì - kẽm Khun Há, sắt - chì Khun Há 1, chì - kẽm Nậm Sa), chưa có tài liệu địa chất tin cậy, do vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu chỉ đạo tổ chức đánh giá tiềm năng khoáng sản. Sau khi có kết quả đánh giá tiềm năng, giao Tổng cục Địa chất và Khoáng sản thẩm định, phê duyệt tài nguyên làm cơ sở khoanh định khu vực khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ theo tiêu chí quy định tại Điều 11 Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

4. Đối với khu vực vàng gốc Pắc Ta đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu quản lý, bảo vệ và cấp phép thăm dò, khai thác, chưa có tài liệu điều tra địa chất, do đó, đề nghị Tỉnh Lai Châu lựa chọn một đơn vị đại diện làm đầu mối thực hiện công tác đánh giá tổng thể khu mỏ; không phân chia nhỏ lẻ. Sau khi có kết quả đánh giá, giao Tổng cục Địa chất và Khoáng sản thẩm định, phê duyệt tài nguyên làm cơ sở xử lý theo nguyên tắc sau:

- Nếu tài nguyên còn lại tại mỏ đáp ứng tiêu chí mỏ phân tán, nhỏ lẻ (theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ) thì Tổng cục Địa chất và Khoáng sản sẽ khoanh định trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt, công bố là khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ

lẽ làm cơ sở để Ủy ban nhân dân các tỉnh Lai Châu quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản, bao gồm cả phê duyệt trữ lượng theo thẩm quyền.

- Nếu tài nguyên còn lại tại mỏ vượt tiêu chí khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ thì Tổng cục Địa chất và Khoáng sản báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết việc cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường về nội dung liên quan, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Minh Quang (báo cáo);
- Sở TN&MT tỉnh Lai Châu;
- Lưu: VT, ĐCKS (Ngh.04).

*Đ/c:*  
*Đ/c:*

